

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai số liệu thực hiện
dự toán ngân sách huyện 6 tháng năm 2021.**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 402/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước 2021 cho các huyện, thành phố,

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Thuận Nam về điều chỉnh tỷ lệ phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp và dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương 2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số 190/TTr-PTCKH ngày 01/7/2021 về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách huyện 6 tháng năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng năm 2021 của huyện Thuận Nam (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban nhân dân tỉnh; | Báo cáo
- Sở Tài chính;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Phòng, ban thuộc UBND huyện;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Tòa án nhân dân huyện;
- UBND các xã;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trương Xuân Vỹ



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN 6 THÁNG NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 của UBND huyện Thuận Nam)



Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng năm 2021	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3 = 2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	87.000	169.845	195%	217%
I	Thu cân đối NSNN	87.000	43.856	50%	127%
1	Thu nội địa	87.000	43.856	50%	127%
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		125.989		289%
III	Thu quản lý qua ngân sách				
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	200.425	130.209	65%	117%
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	200.425	130.209	65%	377%
1	Chi đầu tư phát triển	37.747	44.711	118%	189%
2	Chi thường xuyên	159.224	85.498	54%	98%
3	Dự phòng ngân sách	3.454		0%	



ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 của UBND huyện Thuận Nam)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng năm 2021	So sánh ước thực hiện (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	I	2	3 = 2/I	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	87.000	43.856	50%	127%
I	Thu nội địa	87.000	43.856	50%	127%
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	42.500	93	0,22%	37%
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài		304		
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	12.300	23.130	188%	124%
4	Thuế thu nhập cá nhân	6.100	3.366	55%	121%
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	8.900	4.564	51%	127%
7	Thu phí, lệ phí	1.400	1.445	103%	230%
8	Các khoản thu về nhà, đất	13.500	8.538,0	63%	111%
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		11,0		
-	Thu tiền sử dụng đất	10.300	5.199	50%	107%
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	3.200	3.328	104%	117%
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	2.300	2.259	98%	254%
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác		17		170%
12	Thu từ bán tài sản nhà nước		140		
II	Thu viện trợ				
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	85.500	39.187	46%	124%
1	Từ các khoản thu phân chia	9.490	23.657	249%	106%
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	76.010	15.530	20%	171%



ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN 6 THÁNG NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 của UBND huyện Thuận Nam)



Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng năm 2021	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3 = 2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	218.246	130.209	60%	117%
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	200.425	130.209	65%	117%
I	Chi đầu tư phát triển	37.747	44.711	118%	189%
1	Chi đầu tư cho các dự án	37.747	44.711	118%	189%
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	Chi thường xuyên	159.224	85.498	54%	98%
1	Chi sự nghiệp kinh tế	6.123	3.714	61%	186%
2	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	93.482	45.942	49%	112%
3	Chi sự nghiệp văn hóa - thông tin	794	473	60%	311%
4	Chi Sự nghiệp truyền thanh - truyền hình	449	188	42%	42%
5	Chi sự nghiệp thể dục - thể thao	249	63	25%	30%
6	Chi đảm bảo xã hội	8.801	5.500	62%	10000%
7	Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	45.488	24.088	53%	165%
8	Chi an ninh - quốc phòng	1.378	3.815	277%	16%
9	Chi bảo vệ môi trường	1.500	1.608	107%	52%
10	Chi sự nghiệp y tế (BHYT cho đối tượng tham gia kháng chiến)	173	75	43%	7%
11	Chi khác ngân sách	787	32	4%	5%
III	Dự phòng ngân sách	3.454			
B	CHI CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU	17.821			
I	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ				

